

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: VẬN HÀNH CẦN TRỤC
MÃ SỐ NGHỀ:

Hà nội, năm 2009

GIỚI THIỆU CHUNG

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Quá trình xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng Nghề Vận hành Cần trục được thực hiện trên cơ sở: Nghiên cứu, thu thập thông tin và các tiêu chuẩn có liên quan đến nghề Vận hành Cần trục; Nghiên cứu lựa chọn một số Công ty, Xí nghiệp lập phương án tiến hành khảo sát về quy trình sản xuất, các vị trí việc làm, lực lượng lao động của nghề vận hành cần trục; Tổ chức các buổi Hội thảo, lấy ý kiến của nhiều chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn trong nghề Vận hành Cần trục và cuối cùng là hoàn thiện bộ Tiêu chuẩn gồm 10 nhiệm vụ và 112 công việc. Quá trình thực hiện bao gồm các bước cơ bản sau:

1/. Nghiên cứu, tham khảo, thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến nghề Vận hành Cần trục.

2/. Khảo sát quy trình sản xuất thực tế tại các Công ty, Xí nghiệp.

3/. Xây dựng sơ đồ phân tích nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

4/. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề.

5/. Xây dựng phiếu phân tích công việc (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

6/. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện phiếu phân tích công việc.

7/. Xây dựng danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

8/. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng nghề.

9/. Xây dựng Tiêu chuẩn kỹ năng nghề (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/3/2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội).

10/. Tổ chức Hội thảo, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện Tiêu chuẩn kỹ năng nghề.

Tiêu chuẩn kỹ năng Nghề Vận hành Cần trục được xây dựng và đưa vào sử dụng sẽ giúp người lao động trong các doanh nghiệp định hướng phấn đấu nâng cao trình độ về kiến thức và kỹ năng của bản thân. Đối với người sử dụng lao động sẽ có cơ sở để tuyển chọn lao động, bố trí công việc và trả lương hợp lý cho người lao động. Các cơ sở dạy nghề sẽ có căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp và tiếp cận chuẩn kỹ năng nghề quốc gia. Ngoài ra, các Cơ quan có thẩm quyền cũng sẽ có căn cứ để tổ chức thực hiện việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động.

II. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	Nguyễn Văn Quynh	Trường CDN GTVT TW III
2	Trần Đình Sơn	Trường CDN GTVT TW III
3	Vũ Đức Thiệu	Trường CDN GTVT TW III
4	Đỗ Trịnh Huy	Trường CDN GTVT TW III
5	Nguyễn Công Toàn	Trường CDN GTVT TW III
6	Phan Trọng Tấn	Công ty Tân Cảng Sài Gòn
7	Lê Kế Hải	Công ty Tân Cảng Sài Gòn
8	Phạm Quốc Vũ	Nhà máy tàu biển Sài Gòn
9	Hoàng Quốc Tuấn	Trường CDN GTVT TW III
10	Nguyễn Văn Hồng	Trường CDN GTVT TW III
11	Vũ Thế Đoàn	Trường CDN GTVT TW III
12	Đặng Công Tâm	Trường CDN GTVT TW III
13	Mai Xuân Viên	Trường CDN GTVT TW III
14	Phạm Văn Nhượng	Trường CDN GTVT TW III
15	Đặng Văn Tuấn	Trường CDN GTVT TW III
16	Đình Văn Cam	Trường CDN GTVT TW III

III. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	Trần Bảo Ngọc	Vụ TCCB, Bộ Giao thông Vận tải
2	Phạm Văn Hậu	Vụ TCCB, Bộ Giao thông Vận tải
3	Phạm Văn Bình	Trường Cao đẳng nghề GTVT TW III
4	Nguyễn Lê Khánh	Công ty kiểm định kỹ thuật an toàn Việt Nam
5	Vũ Thu Trang	Công ty kiểm định an toàn và tư vấn xây dựng
6	Bùi Quốc Phú	Công ty TNHH Tô Văn Thuận An Bình Dương
7	Đỗ Lệnh Sinh	Công ty cổ phần phát triển kỹ thuật xây dựng Hà Nội

MÔ TẢ NGHỀ

TÊN NGHỀ: VẬN HÀNH CẦN TRỤC

MÃ SỐ NGHỀ:

Nghề Vận hành cần trục là nghề sử dụng Cần trục để xếp dỡ hàng hóa, xây dựng các công trình ở miền núi, đồng bằng, các khu công nghiệp, khu dân cư trong cả nước cũng như trong khu vực. Nghề Vận hành cần trục có chức năng nhiệm vụ cơ bản là:

- Lập phương án cầu.
- Đưa phương tiện đến nơi làm việc.
- Xếp dỡ hàng hoá.
- Hướng dẫn thợ phụ.
- Xử lý sự cố xảy ra khi làm việc.
- Bảo dưỡng thiết bị.

Để thực hiện được các nhiệm vụ người lao động cần phải có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề trong lĩnh vực Vận hành cần trục. Có khả năng làm việc độc lập với đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khoẻ đảm bảo để làm việc ở các công ty, xí nghiệp, các doanh nghiệp trong nước và khu vực.

Để thực hiện các công việc của nghề cần phải có các trang thiết bị, dụng cụ chính để thi công như: Cần trục, dầu mỡ bôi trơn, dụng cụ sửa chữa bảo dưỡng, dụng cụ kê chèn, các dây cáp, xích, các dụng cụ xếp dỡ hàng hoá, trang bị bảo hộ lao động.

DANH MỤC CÔNG VIỆC

TÊN NGHỀ: VẬN HÀNH CẦN TRỤC

MÃ SỐ NGHỀ:

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
I	A	Giao tiếp					
1	A-01	Nhận lệnh giao việc	X				
2	A-02	Nhận yêu cầu của chủ hàng	X				
3	A-03	Giao tiếp chủ phương tiện hỗ trợ	X				
4	A-04	Giao tiếp đồng nghiệp	X				
5	A-05	Giao tiếp với cơ quan chức năng		X			
6	A-06	Giao tiếp với cơ quan cứu hộ địa phương		X			
II	B	Kiểm tra thiết bị					
7	B-01	Kiểm tra động cơ			X		
8	B-02	Kiểm tra bánh xe	X				
9	B-03	Kiểm tra xích xe		X			
10	B-04	Kiểm tra hệ thống nhiên liệu			X		
11	B-05	Kiểm tra hệ thống truyền động			X		
12	B-06	Kiểm tra hệ thống lái		X			
13	B-07	Kiểm tra hệ thống làm mát		X			
14	B-08	Kiểm tra phanh hơi			X		
15	B-09	Kiểm tra phanh dầu			X		
16	B-10	Kiểm tra hệ thống điện			X		
17	B-11	Kiểm tra hệ thống thủy lực			X		
18	B-12	Kiểm tra bộ ly hợp	X				
19	B-13	Kiểm tra cơ cấu nâng hạ móc câu	X				
20	B-14	Kiểm tra cơ cấu nâng hạ cần		X			
21	B-15	Kiểm tra hệ thống bôi trơn		X			
22	B-16	Kiểm tra hộp giảm tốc			X		
23	B-17	Kiểm tra chân đế	X				
24	B-18	Kiểm tra các cần điều khiển			X		
25	B-19	Kiểm tra hệ thống quay			X		
26	B-20	Kiểm tra hệ thống an toàn			X		
27	B-21	Kiểm tra hệ thống treo		X			
28	B-22	Kiểm tra phanh từ		X			
29	B-23	Kiểm tra chassi	X				
30	B-24	Kiểm tra phương tiện an toàn lao	X				

		động					
III	C	Lập phương án cầu					
31	C-01	Khảo sát hiện trường	X				
32	C-02	Lập kế hoạch thực hiện		X			
33	C-03	Lập quy trình cầu	X				
34	C-04	Đầu cầu	X				
IV	D	Đưa phương tiện đến nơi làm việc					
35	D-01	Kiểm tra thủ tục giấy tờ	X				
36	D-02	Nhận nhiên liệu		X			
37	D-03	Giảm tải trọng xe		X			
38	D-04	Đưa phương tiện lên moóc chuyên dùng		X			
39	D-05	Đưa phương tiện xuống bãi làm việc			X		
V	E	Xếp dỡ hàng hóa					
40	E-01	Kiểm tra hàng hóa		X			
41	E-02	Dỡ hàng bao kiện		X			
42	E-03	Xếp hàng bao kiện		X			
43	E-04	Dỡ hàng container			X		
44	E-05	Xếp hàng container			X		
45	E-06	Dỡ hàng rời		X			
46	E-07	Xếp hàng rời		X			
47	E-08	Dỡ hàng chất lỏng		X			
48	E-09	Xếp hàng chất lỏng		X			
49	E-10	Dỡ hàng hóa chất			X		
50	E-11	Xếp hàng hóa chất			X		
51	E-12	Dỡ hàng dễ vỡ			X		
52	E-13	Xếp hàng dễ vỡ			X		
53	E-14	Dỡ hàng dễ cháy			X		
54	E-15	Xếp hàng dễ cháy			X		
55	E-16	Dỡ hàng dài		X			
56	E-17	Xếp hàng dài		X			
57	E-18	Dỡ hàng nặng		X			
58	E-19	Xếp hàng nặng		X			
59	E-20	Trục vớt hàng hóa		X			
VI	F	Hướng dẫn thợ phụ					
60	F-01	Hướng dẫn các tín hiệu điều khiển	X				
61	F-02	Hướng dẫn quy trình xếp dỡ			X		
62	F-03	Kê chân đế	X				
63	F-04	Móc cáp		X			
64	F-05	Tra dầu mỡ		X			

VII	G	Xử lý sự cố xảy ra khi làm việc					
65	G-01	Xử lý sự cố kẹt cáp		X			
66	G-02	Xử lý sự cố nổ lốp xe			X		
67	G-03	Xử lý sự cố coupen xilanh chính		X			
68	G-04	Xử lý sự cố bị lún lầy			X		
69	G-05	Xử lý sự cố đứt xích		X			
70	G-06	Xử lý sự cố bể ống thủy lực		X			
71	G-07	Xử lý sự cố chập điện			X		
72	G-08	Xử lý sự cố sụp chân đế			X		
73	G-09	Xử lý sự cố đứt cáp		X			
74	G-10	Xử lý sự cố gãy cần			X		
75	G-11	Xử lý sự cố cháy xe			X		
VIII	H	Bảo dưỡng thiết bị					
76	H-01	Bảo dưỡng cáp	X				
77	H-02	Bảo dưỡng puli		X			
78	H-03	Bảo dưỡng cần		X			
79	H-04	Bảo dưỡng chân đế		X			
80	H-05	Bảo dưỡng xích xe			X		
81	H-06	Bảo dưỡng hệ thống phân phối khí			X		
82	H-07	Bảo dưỡng hệ thống nhiên liệu		X			
83	H-08	Bảo dưỡng hệ thống bôi trơn		X			
84	H-09	Bảo dưỡng hệ thống làm mát		X			
85	H-10	Bảo dưỡng hệ thống truyền động			X		
86	H-11	Bảo dưỡng hệ thống nâng hạ cần		X			
87	H-12	Bảo dưỡng hệ thống nâng hạ móc		X			
88	H-13	Bảo dưỡng hệ thống thủy lực			X		
89	H-14	Bảo dưỡng hệ thống an toàn			X		
90	H-15	Bảo dưỡng hệ thống chassi	X				
91	H-16	Bảo dưỡng hệ thống lái		X			
92	H-17	Bảo dưỡng hệ thống quay		X			
93	H-18	Bảo dưỡng bộ ly hợp		X			
94	H-19	Bảo dưỡng các cần điều khiển	X				
95	H-20	Bảo dưỡng hệ thống treo		X			
96	H-21	Bảo dưỡng phanh hơi		X			
97	H-22	Bảo dưỡng phanh từ		X			
98	H-23	Bảo dưỡng phanh dầu		X			
99	H-24	Bảo dưỡng hộp giảm tốc			X		
100	H-25	Bảo dưỡng hệ thống điện		X			

IX	I	Giải quyết các chứng từ liên quan					
101	I-01	Lập phiếu lĩnh vật tư			X		
102	I-02	Lập biên bản về tình trạng hàng hóa			X		
103	I-03	Báo cáo hoàn thành nhiệm vụ			X		
104	I-04	Lập biên bản xác nhận tình trạng xe			X		
105	I-05	Lập bản tường trình sự cố xảy ra		X			
106	I-06	Lập phiếu đề xuất sửa chữa	X				
107	I-07	Viết biên bản bàn giao ca		X			
108	I-08	Viết sổ nhật ký công tác	X				
X	J	Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn					
109	J-01	Tham dự các hội thảo	X				
110	J-02	Trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp	X				
111	J-03	Học bồi dưỡng nâng cao	X				
112	J-04	Tham khảo tài liệu chuyên ngành	X				

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Nhận lệnh giao việc

Mã số Công việc : A - 01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nhận lệnh giao việc nhằm tiếp thu những công việc cụ thể của cấp tr ên giao cho. Bao gồm các bước như sau:

- Nhận công việc.
- Hội ý, phân công công việc.
- Tổng hợp khối lượng công việc cần thực hiện .

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thực hiện đúng thời gian.
- Yêu cầu nhận đầy đủ, chính xác công việc được giao .
- Sắp xếp hợp lý các công việc.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn phương án thực hiện công việc .
- Nhận biết kịp thời công việc được giao.
- Tổng hợp, lập phương án cho công việc được giao .

2. Kiến thức

- Yêu cầu kỹ thuật của từng công việc được giao.
- Tính năng tác dụng của các dụng cụ, thiết bị trong từng công việc.
- Các phương pháp để thực hiện các công việc được giao.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay ghi chép, giấy, bút, máy tính, các phương tiện đi lại.

V. TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Yêu cầu của công việc được giao.	1. Rà soát, kiểm tra thực tế.
2. Khả năng thực hiện công việc của từng người.	2. Theo dõi công việc được giao.
3. Mức độ đảm bảo an toàn lao động.	3.Đối chiếu với quy định về an toàn lao động.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Nhận yêu cầu của chủ hàng

Mã số Công việc : A - 02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nhận yêu cầu của chủ hàng nhằm gấp gờ chủ hàng để nhận và bàn bạc các yêu cầu. Được thực hiện theo các bước sau:

- Liên hệ gấp gờ chủ hàng.
- Nhận yêu cầu của chủ hàng.
- Bàn bạc thống nhất các yêu cầu của chủ hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời gian thực hiện.
- Tính thống nhất giữa hai bên trong nội dung.
- Tiếp nhận đầy đủ các yêu cầu của chủ hàng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập, phân tích đánh giá công việc.
- Biện pháp để thực hiện công việc đảm bảo an toàn.

2. Kiến thức

- Các yêu cầu trong giao tiếp.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay ghi chép, giấy, bút, máy tính, các phương tiện đi lại.

V. TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Thời gian thực hiện công việc phù hợp với thời gian yêu cầu.	1. So sánh đối chiếu với thời gian yêu cầu.
2. Các yêu cầu kỹ thuật của công việc.	2. Rà soát, kiểm chứng.
3. Khả năng phân tích các nội dung yêu cầu của chủ hàng.	3. So sánh với nội dung yêu cầu.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Giao tiếp chủ phương tiện hỗ trợ
Mã số Công việc : A – 03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm để gặp gỡ, trao đổi, thống nhất kế hoạch hỗ trợ của chủ phương tiện. Bao gồm bước sau:

- Gặp gỡ chủ phương tiện hỗ trợ.
- Trao đổi, bàn bạc các kế hoạch hỗ trợ.
- Thỏa thuận các điều kiện hỗ trợ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tính thống nhất kế hoạch.
- Thời gian thực hiện kế hoạch.
- Kịp thời với các yêu cầu.
- Thời gian thực hiện từ 2 giờ đến 4 giờ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân biệt các loại phương tiện hỗ trợ.
- Kỹ năng giao tiếp.
- Lập biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong sử dụng phương tiện.

2. Kiến thức

- Tính năng tác dụng của các loại phương tiện hỗ trợ.
- Tâm lý của chủ phương tiện hỗ trợ.
- Các biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong sử dụng phương tiện.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay ghi chép, giấy, bút, máy tính, các phương tiện đi lại.

V. TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Thời gian thực hiện công việc phù hợp.	1. Kiểm tra, so sánh với thời gian thoả thuận.
2. Sự thoả thuận, thống nhất với chủ phương tiện hỗ trợ.	2. Rà soát, kiểm chứng.
3. Mức độ đảm bảo an toàn lao động.	3. Kiểm tra đối chiếu với quy định.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Giao tiếp với đồng nghiệp

Mã số Công việc : A - 04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Giao tiếp với đồng nghiệp là công việc gặp gỡ để bàn bạc thống nhất những quan điểm làm việc. Bao gồm các bước sau:

- Bàn bạc kế hoạch làm việc.
- Phân công công việc đối với từng người.
- Đánh giá kết quả làm việc của đồng nghiệp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thống nhất ý kiến.
- Đúng quy trình.
- Phân công đúng người, đúng việc thật khách quan khi đánh giá kết quả công việc.
- Thời gian thực hiện: từ 15 – 20 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân biệt hình thức giao tiếp
- Lựa chọn các công việc được giao
- Sử dụng các phương tiện giao tiếp.

2. Kiến thức

- Các nguyên tắc cơ bản trong giao tiếp.
- Tâm lý của đồng nghiệp.
- Kỹ thuật và phương tiện giao tiếp (điện thoại, gặp trực tiếp...)

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC :

- Bàn, ghế, giấy, viết, sổ tay ghi chép, điện thoại, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG :

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Chấp hành ý thức, kỷ luật.	1. Theo dõi quá trình làm việc.
2. Thời gian và lịch trình giao tiếp.	2. Kiểm tra và theo dõi.
3. Thái độ và ý thức khi giao tiếp.	3. Rà soát, đánh giá thực tế.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Giao tiếp với cơ quan chức năng

Mã số Công việc : A - 05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Giao tiếp với cơ quan chức năng là công việc nhằm tạo mối quan hệ giữa các cơ quan và đơn vị, bao gồm các bước sau:

- Chuẩn bị đầy đủ các thủ tục, giấy tờ cần thiết.
- Lần lượt gặp gỡ các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết.
- Rút kinh nghiệm cho những lần gặp sau.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đúng quy định.
- Thống nhất quan điểm giữa hai bên.
- Phối hợp chặt chẽ với nhau.
- Thời gian thực hiện 2 – 4 giờ

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân biệt các hình thức giao tiếp
- Sử dụng các phương tiện giao tiếp.

2. Kiến thức

- Các nguyên tắc cơ bản trong giao tiếp.
- Tâm sinh lý của những người giao tiếp.
- Tính năng tác dụng của các phương tiện giao tiếp (điện thoại, gặp trực tiếp...)

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phương tiện đi lại, giấy, viết, các giấy tờ liên quan, sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Chấp hành ý thức, kỷ luật.	1. Theo dõi quá trình làm việc.
2. Thời gian phù hợp với yêu cầu.	2. Kiểm tra và theo dõi.
3. Sự thống nhất quan điểm của hai bên.	3. Rà soát, đánh giá thực tế.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Giao tiếp với cơ quan cứu hộ địa phương
Mã số Công việc : A - 06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Giao tiếp với địa phương là công việc nhằm tạo mối quan hệ giữa địa phương và đơn vị thi công, bao gồm các bước sau:

- Dò tìm địa chỉ cơ quan cứu hộ địa phương.
- Liên hệ, gặp gỡ.
- Bàn bạc, thỏa thuận sự trợ giúp khi có sự cố xảy ra.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đúng quy định.
- Thống nhất quan điểm giữa hai bên.
- Vui vẻ, hòa nhã.
- Phối hợp chặt chẽ với nhau.
- Thời gian thực hiện 2 – 4 giờ

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân biệt các hình thức giao tiếp
- Sử dụng các phương tiện giao tiếp.

2. Kiến thức

- Các nguyên tắc cơ bản trong giao tiếp.
- Tâm lý của cán bộ địa phương.
- Tính năng tác dụng của phương tiện giao tiếp (điện thoại, gặp trực tiếp...)
- Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Phương tiện đi lại, giấy, viết, các giấy tờ liên quan, sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Chấp hành ý thức, kỷ luật.	1. Theo dõi quá trình làm việc.
2. Thời gian và lịch trình.	2. Kiểm tra và theo dõi.
3. Sự giao tiếp và thống nhất quan điểm của hai bên.	3. Rà soát, đánh giá thực tế.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra động cơ

Mã số Công việc : B-01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra động cơ nhằm mục đích kiểm tra trạng thái hoạt động của động cơ, bao gồm các bước sau:

- Kiểm tra bên ngoài thân máy.
- Kiểm tra độ kín của phớt dầu nhờn và đuôi trục khuỷu.
- Kiểm tra độ kín của joăng nắp máy, cơ cấu phân phối khí, các te.
- Kiểm tra mức tiêu hao dầu bôi trơn, chất lượng dầu nhờn.
- Nghe tiếng gõ trục khuỷu thanh truyền khi động cơ làm việc.
- Quan sát màu sắc khí xả động cơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phải để cần trục ở vị trí bằng phẳng.
- Vệ sinh lau chùi bên ngoài động cơ sạch sẽ.
- Phát hiện các hiện tượng rò rỉ, nước nhớt, nhiên liệu.
- Kiểm tra số lượng và chất lượng dầu nhờn bôi trơn và có biện pháp xử lý khi dư, thiếu.
- Thời gian thực hiện từ 15 phút đến 30 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra trạng thái bên ngoài thân máy, độ kín của các joăng phớt.
- Nghe tiếng gõ của động cơ.
- Sử dụng thước đo dầu nhờn.
- Phân biệt màu sắc khí xả động của động cơ.

2. Kiến thức

- Cấu tạo động cơ, thân máy, nắp máy, hệ thống tĩnh, hệ thống động, hệ thống mát, hệ thống phân phối khí, hệ thống bôi trơn, hệ thống nhiên liệu của động cơ.
- Nguyên lý làm việc của động cơ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ tay theo dõi bảo dưỡng thường xuyên, định kì.
- Dung dịch rửa, giẻ lau, đèn rọi sáng.
- Clê, tuốc lơ vít, căn lá.
- Dụng cụ nghe, kính đeo mắt, khẩu trang.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Sự rò rỉ nước, nhớt, nhiên liệu.	1. Kiểm tra, Quan sát.
2. Độ rạn nứt, xì hơi, hở.	2. Đo, kiểm tra bằng các loại đồng hồ
3. Khe hở supap đúng theo tiêu chuẩn quy định.	3. Dùng thước lá đo.
4. Tiếng kêu êm dịu, đều.	4. Nghe, quan sát.
5. Kỹ năng sử dụng dụng cụ, thiết bị.	5. Theo dõi quá trình sử dụng.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra bánh xe

Mã số Công việc : B-02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm kiểm tra tình trạng của các bánh xe để đưa xe đi làm việc, bao gồm các bước:

- Kiểm tra áp suất hơi.
- Kiểm tra độ mòn của bánh xe.
- Kiểm tra các vết nứt, thủng của bánh xe.
- Kiểm tra bulông, tắc kê.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Yêu cầu thao tác kiểm tra và tháo lắp cẩn thận đảm bảo an toàn.
- Áp suất hơi đúng theo quy định.
- Vết mòn và độ mòn đúng tiêu chuẩn cho phép.
- Vết nứt, thủng nhỏ hơn tiêu chuẩn cho phép.
- Bu lông, tắc kê bắt phải chặt, ren không bị hỏng, biến dạng.
- Thời gian thực hiện từ 15 phút đến 30 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát độ hao mòn của các bánh xe.
- Biện pháp kiểm tra áp suất hơi của các bánh xe.
- Thao tác nối lỏng, xiết chặt.

2. Kiến thức

- Các thông số của các loại lốp xe.
- Cấu tạo, quy cách các loại lốp xe.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Búa, dụng cụ tháo bu lông, tắc kê.
- Giẻ lau, thước, tuốc vít.
- Đồng hồ đo áp suất hơi.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Độ hao mòn của các bánh xe.	1. Kiểm tra bằng mắt thường
2. Yêu cầu áp suất hơi.	2. Kiểm tra bằng đồng hồ đo.
3. Độ bắt chặt của Bu lông, tắc kê.	3. Kiểm tra quan sát bằng kinh nghiệm thực tế.
4. Kỹ năng sử dụng các dụng cụ, thiết bị.	4. Theo dõi quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị.
5. Phương pháp kiểm tra.	5. Theo dõi quá trình kiểm tra.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra xích xe

Mã số Công việc : B-03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm kiểm tra hệ thống di chuyển của cần trục bánh xích.
Bao gồm các bước sau:

- Kiểm tra các mắt xích (Bate).
- Kiểm tra ốc xích.
- Kiểm tra độ căng của xích.
- Kiểm tra cơ cấu điều khiển xích.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mắt xích không bị rạn nứt, biến dạng.
- Độ mòn trong giới hạn cho phép.
- Độ căng của xích đúng tiêu chuẩn cho phép.
- Cơ cấu điều khiển tăng xích hoạt động tốt, không bị sét, rì.
- Thời gian thực hiện từ 10 phút đến 15 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Cách xác định độ mòn và biến dạng của xích.
- Kiểm tra, đánh giá độ căng chùng của dải xích.

2. Kiến thức

- Nguyên lý hoạt động của cần trục, bánh xích.
- Cấu tạo hệ thống di chuyển bánh xích.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Búa, xà beng, giẻ lau, clê, túyp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Độ mòn của dải xích.	1. Kiểm tra quan sát bằng mắt thường.
2. Độ căng chùng của dải xích.	2. Dùng thước đo, kiểm tra thực tế.
3. Truyền động của xích.	3. Vận hành cho xe di chuyển.
4. Kỹ năng đo kiểm.	4. Theo dõi quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị.
5. Sự thuần thục trong quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị kiểm tra.	5. Theo dõi, quan sát quá trình kiểm tra.
6. Mức độ đảm bảo an toàn lao động.	6. Theo dõi và đối chiếu với quy định về an toàn lao động.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra hệ thống nhiên liệu

Mã số Công việc : B-04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm kiểm tra hệ thống nhiên liệu của cần trục, bao gồm các bước:

- Kiểm tra thùng chứa nhiên liệu.
- Kiểm tra xả cặn ở cốc lọc xăng.
- Kiểm tra hoạt động của bơm xăng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xả sạch nước, cặn bẩn, thông sạch lỗ thông hơi.
- Không rò rỉ, các chỗ nối phải chặt.
- Súc rửa hoặc định kỳ thay bầu lọc thô và lọc tinh dầu đi êzen.
- Biết cách xả gió trong hệ thống cung cấp dầu đi êzen.
- Thời gian thực hiện từ 10 phút đến 15 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng dụng cụ kiểm tra.
- Làm thành thạo các bước súc rửa, thay thế các loại lọc dầu.

2. Kiến thức

- Nguyên lý làm việc của động cơ xăng và động cơ đi êzen.
- Quy định an toàn lao động và vệ sinh môi trường.
- Biện pháp sửa chữa, bảo dưỡng động cơ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dầu đi êzen để rửa, giặt lau, bình chứa xăng, dầu.
- Clê, túyp, tuốc vít, cây thông.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Độ sạch của thùng chứa.	1. Kiểm tra bằng mắt thường, cảm nhận.
2. Sự rò rỉ nhiên liệu.	2. Kiểm tra, quan sát.
3. Độ bền và thông suốt của các bầu lọc.	3. Tháo kiểm tra, quan sát.
4. Thời gian thực hiện công việc.	4. Theo dõi thực tế.
5. Sự thuần thục trong quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị kiểm tra.	5. Theo dõi quan sát quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị.
6. Sự thành thạo trong quá trình thay thế lọc dầu.	6. Theo dõi thực tế.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra hệ thống truyền động

Mã số Công việc : B-05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm để kiểm tra tình trạng kỹ thuật của hệ thống truyền động trước khi đưa cần trục đi làm việc.

- Kiểm tra vệ sinh bên ngoài ly hợp, hộp số chính và phụ, các đăng, cầu chủ động.
- Kiểm tra điều chỉnh hành trình bàn đạp ly hợp.
- Kiểm tra bơm mỡ vòng bitê, khớp nối, ổ đỡ trục trung gian các đăng.
- Kiểm tra, châm dầu nhờn ly hợp, hộp số, cầu chủ động.
- Kiểm tra chụp bụi, bôi mỡ rãnh then hoa trục các đăng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo đủ số lượng, chất lượng dầu nhờn bôi trơn trong ly hợp, hộp số, cầu chủ động.
- Bơm mỡ đầy đủ, vòng ép bite, khớp nối, ổ trục, trục then hoa.
- Toàn bộ hệ thống bên ngoài sạch sẽ, không rò rỉ dầu nhờn.
- Thời gian thực hiện từ 20 – 30 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ sửa chữa thiết bị.
- Kiểm tra quy trình hoạt động của bộ ly hợp.
- Kiểm tra quy trình hoạt động của hộp số.
- Thay thế các loại dầu mỡ bôi trơn.

2. Kiến thức

- Cấu tạo của bộ ly hợp, hộp số, cầu chủ động.
- Nguyên lý hoạt động của bộ ly hợp, hộp số, cầu chủ động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dầu điêzen, nước để rửa, giặt lau.
- Bơm mỡ, clê, túyp, kìm, tuốc vít.
- Dụng cụ bảo hộ lao động: quần áo, găng tay.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Hành trình tự do của bàn đạp ly hợp.	1. Kiểm tra bằng thước đo.
2. Truyền động của hộp số.	2. Thao tác vào số kiểm tra.
3. Mức độ bôi trơn.	3. Kiểm tra dầu mỡ bôi trơn.
4. Sự thuần thực trong quá trình sử dụng dụng cụ, thiết bị kiểm tra.	4. Theo dõi quan sát quá trình sử dụng.
5. Sự hợp lý trong việc sử dụng dầu mỡ bôi trơn.	5. Theo dõi quá trình thay thế.
6. Kỹ năng kiểm tra, điều chỉnh	6. Theo dõi, quan sát.

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

Tên công việc : Kiểm tra hệ thống lái

Mã số Công việc : B-06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc này nhằm kiểm tra hoạt động của hệ thống lái, bao gồm các bước sau:

- Kiểm tra, vệ sinh bên ngoài hệ thống lái.
- Kiểm tra hành trình tự do của vành tay lái.
- Kiểm tra bơm mỡ các khớp nối giữa các đòn kéo, khớp chuyển hướng.
- Kiểm tra điều chỉnh độ căng dây đai dẫn động bơm trợ lực lái.
- Kiểm tra, bổ sung dầu vào bình chứa dầu bơm thủy lực.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hành trình tự do, độ rơ dọc trục đúng tiêu chuẩn.
- Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng dầu thủy lực của bơm trợ lực tay lái.
- Bơm mỡ đầy đủ vào các khớp nối.
- Thời gian thực hiện từ 20 – 30 phút.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng các dụng cụ đo.
- Kiểm tra hoạt động của hệ thống lái.
- Các biện pháp đảm bảo an toàn lao động

2. Kiến thức

- Cấu tạo của hệ thống lái.
- Nguyên lý hoạt động của hệ thống lái.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dầu, nước rửa, giẻ lau.
- Kích thủy lực, dụng cụ kê chèn bánh xe, bơm mỡ
- Clê, tay đòn, thước đo.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
1. Hoạt động của hệ thống lái.	1. Kiểm tra bằng dụng cụ chuyên dùng.
2. Số lượng dầu thủy lực.	2. Kiểm tra theo thước thăm dầu, quan sát thực tế.
3. Sự thuần thục quy trình, thao tác kiểm tra.	3. Theo dõi, quan sát.
4. Kỹ năng sử dụng dụng cụ đo.	4. Theo dõi quá trình sử dụng.
5. Mức độ đảm bảo an toàn.	5. Theo dõi và đối chiếu với quy định về an toàn lao động.